

BÁO CÁO KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP NĂM 2024

I. Thông tin chung

1. Hình thức và công cụ khảo sát

- a) Hình thức: Doanh nghiệp (DN) thực hiện khảo sát trực tuyến qua Google Form.
b) Công cụ khảo sát: Bảng khảo sát sử dụng thang đo 5 mức độ và câu hỏi mở để đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo:

- ① - Hoàn toàn không đồng ý
- ② - Không đồng ý
- ③ - Bình thường
- ④ - Đồng ý
- ⑤ - Hoàn toàn đồng ý

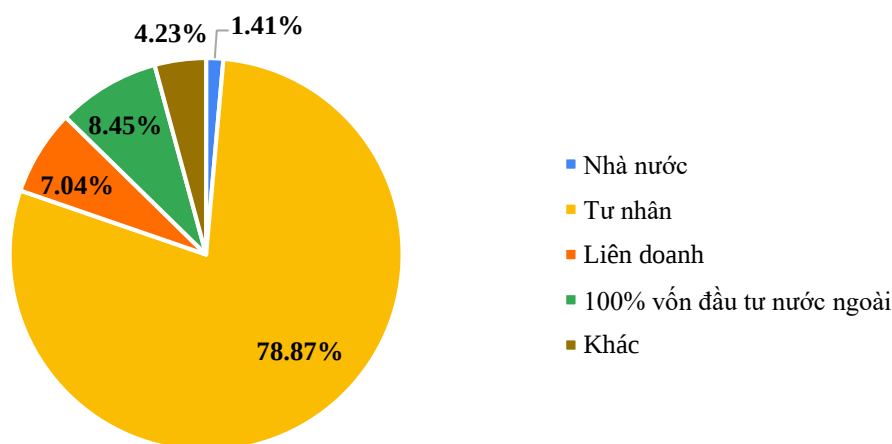
2. Phương thức xếp loại khảo sát

Điểm trung bình	Xếp loại khảo sát
4.21 – 5.00	A – Rất tốt
3.41 – 4.20	B – Tốt
2.61 – 3.40	C – Đạt yêu cầu
1.81 – 2.60	D – Cần cải thiện
1.00 – 1.80	E – Không đạt

II. Kết quả khảo sát

1. Tình hình thực hiện

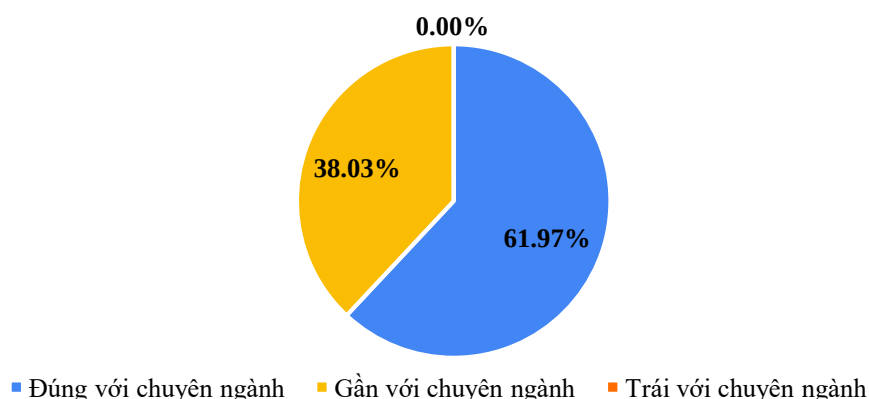
Biểu đồ 1. Loại hình DN tham gia khảo sát



Trong số các DN tham gia khảo sát trong năm 2024, các DN thuộc loại hình tư nhân vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất, đạt 78.87%. Các DN thuộc quản lý của Nhà nước vẫn chiếm tỷ lệ thấp nhất với 1.41%.

2. Đánh giá chung về chất lượng sinh viên

Biểu đồ 2. Mức độ phù hợp về vị trí việc làm của sinh viên HSU với chuyên ngành đào tạo



Trong năm 2024, kết quả khảo sát cho thấy tất cả SV làm việc tại DN đều có các vị trí đúng hoặc gần với chuyên ngành đào tạo. Cụ thể, 61.97% SV có vị trí làm việc đúng chuyên ngành và 38.03% SV có vị trí gần với chuyên ngành đào tạo. Đặc biệt, không có SV làm trái ngành nào được ghi nhận trong năm nay.

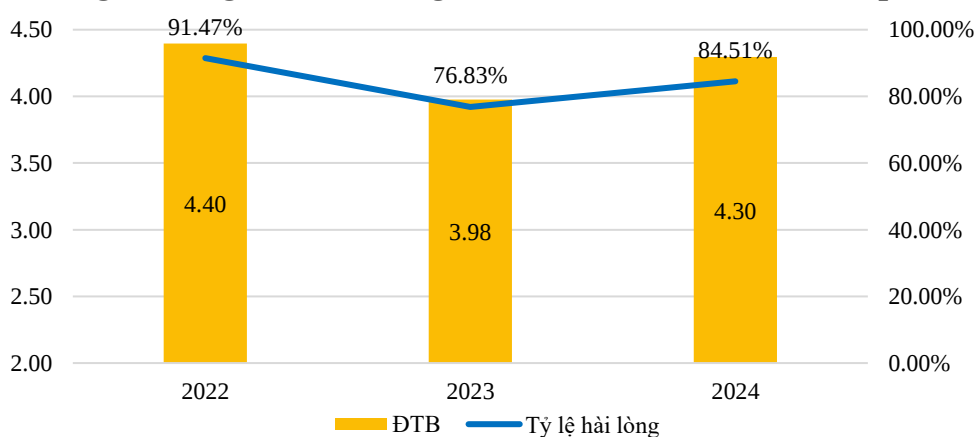
3. Mức độ hài lòng của đơn vị về chất lượng đào tạo sinh viên

Bảng 1. Mức độ hài lòng của đơn vị về chất lượng đào tạo của SV đáp ứng yêu cầu công việc trong 2 năm gần nhất

STT	Nội dung	2023		2024	
		ĐTB	Tỷ lệ hài lòng	ĐTB	Tỷ lệ hài lòng
1	Về kiến thức	3.82	74.39%	4.05	77.46%
2	Về kỹ năng	3.79	68.90%	4.13	79.23%
3	Về mức độ tự chủ, trách nhiệm trong công việc	3.86	71.54%	4.24	84.04%
Đánh giá chung		3.81	70.64%	4.13	79.88%

Các nội dung khảo sát về mức độ hài lòng của DN đối với SV đã có sự cải thiện rõ rệt trong năm 2024. Tất cả các mức đánh giá đều tăng mạnh và kết quả đánh giá chung đạt ĐTB 4.13 và 79.88% tỷ lệ hài lòng (tương đương mức đánh giá “Tốt”). Đặc biệt, mức độ hài lòng về thái độ của SV ghi nhận mức tăng cao nhất và đạt mức đánh giá “Rất tốt” trong năm nay, đạt ĐTB 4.24 và 84.04% tỷ lệ hài lòng.

Biểu đồ 3. Đánh giá chung về chất lượng SV HSU làm việc tại đơn vị qua các năm



Nhìn chung, mức độ hài lòng của DN đối với chất lượng SV nói chung năm 2024 đã tăng trở lại và đạt ĐTB 4.30 và 84.51% tỷ lệ hài lòng (tương đương mức đánh giá “Rất tốt”).

4. Một số nhận xét của DN về chất lượng SV:

a) Điểm mạnh

- SV có tinh thần học hỏi và tích cực tham gia các hoạt động của đơn vị.
- SV năng động, chủ động và có kiến thức tốt liên quan đến công việc.
- SV có khả năng thích nghi, giao tiếp làm việc nhóm tốt.

b) Điểm hạn chế

- Một số SV còn thụ động và chưa mạnh dạn nêu ra ý kiến góp ý cho DN.
- Một số SV cần trau dồi thêm kỹ năng mềm.
- Một số SV có kiến thức chuyên môn chưa sâu và cần nhiều trải nghiệm thực tế hơn.

c) Ý kiến đóng góp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Trường

- Trường cần thiết kế CTĐT bám sát với thực tế của DN hơn trong các lĩnh vực khác nhau.

- Trường được khuyến khích tổ chức các buổi gặp gỡ giữa DN và SV nhiều hơn để SV có cơ hội cọ xát và trao đổi với DN về các vị trí và kỹ năng cho công việc.

- Đầu ra của SV có phần chưa đồng đều và Trường cần rèn luyện cho SV nhiều hơn về ngôn ngữ hình thể, thái độ và trang phục trong môi trường chuyên nghiệp.

III. Kết luận và đề xuất

1. Tỷ lệ hài lòng của DN đối với SV Trường: 84.51% (ĐTB 4.30).

2. SV được đánh giá ổn về tính năng động, chủ động và khả năng thích nghi tại môi trường làm việc.

3. DN đề xuất Trường tạo thêm điều kiện để DN gặp gỡ SV và rèn cho SV các kỹ năng và tác phong chuyên nghiệp khi gia nhập thị trường lao động.